

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Nay sát nhập xã Thành công, thuộc huyện Hoàn bồ vào thị xã Hòn gay, khu Hồng quang.

Điều 2. — Ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Ủy ban Hành chính khu Hồng quang chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 17 tháng 6 năm 1958

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

THÔNG TƯ số 308-TTg ngày 21-6-1958
về việc đề phòng dịch tả.

Dịch tả đã từ Ấn độ lan sang Thái lan, Khome, Miến điện và hiện đang đe dọa nước ta. Có thể bệnh sẽ truyền qua Lào hay miền Nam nước ta mà lan tới miền Bắc.

Thủ tướng phủ thông tư đề các Ủy ban Hành chính đặc biệt chú ý đến tình hình này và chỉ thị gấp cho các cấp chính quyền, các cơ quan, đoàn thể địa phương phải phối hợp chặt chẽ với cơ quan Y tế thực hiện những biện pháp cấp thiết dưới đây để đề phòng dịch tả.

I. — Phát động ngay đợt vệ sinh để phòng dịch tả, nhằm những điểm chính: ăn chín, uống chín, diệt ruồi, giữ gìn hố xí sạch sẽ, đẩy mạnh phong trào vệ sinh liên tục. Thường xuyên kiểm soát vệ sinh hàng quán.

II. — Bảo vệ chặt chẽ những khu vực chính:

1) Kiểm tra những khu vực chính đã tiêm phòng tả như khu vực hải cảng, sân bay, cửa khẩu biên giới, Vĩnh linh, nơi nào còn sót những người chưa tiêm hay tiêm chưa đủ liều cần tiêm thêm, bảo đảm toàn dân ở những khu vực này được tiêm phòng tả.

Khu vực Hồi xuân, La hán (Thanh hóa) và Cửa Rào, Mường xén (Nghệ an) trên đường giao thông với Lào, phải đảm bảo tiêm trừ tả cho toàn dân.

2) Áp dụng triệt để điều lệ kiểm dịch ở những khu vực chính nói trên về dịch tả đối với tàu biển, thuyền bè, tàu bay, khách bộ hành ở những địa phương có dịch hay nghi có dịch tới.

3) Phong trào vệ sinh phải đạt mức cao: triệt để ăn chín, uống chín, diệt ruồi, tẩy uế hố xí.

Trường hợp bệnh tả lan tới miền Nam hay Lào thì tỉnh Quảng bình và những khu vực biên giới Lào phải tiêm trừ tả toàn dân.

III. — Khi có bệnh tả phát ra:

1) Triệt để cách ly bệnh nhân. Tẩy uế rộng rãi nơi bệnh nhân ở, và đồ dùng, phân bệnh nhân. Ủy ban Hành chính báo cáo bằng điện lên Bộ Y tế và cho các địa phương lân cận để có biện pháp tích cực đề phòng.

2) Bao vây chặt chẽ nơi có dịch, không cho người ở nơi khác tới. Tàu hỏa, ô-tô không được đỗ lấy khách hay chờ hành khách xuống nơi có dịch. Lập các trạm kiểm soát ngày đêm ở cửa ngõ nơi có dịch.

Chỉ bỏ bao vây hai mươi ngày sau khi không còn ai mắc bệnh nữa.

3) Bắt buộc tiêm trừ tả toàn dân ở nơi có dịch và tiêm bao vây cả những địa phương lân cận. Cấp giấy chứng nhận cho những người được tiêm trừ tả và có biện pháp hành chính kiểm soát sự đi lại. Những người có giấy chứng nhận tiêm trừ tả hợp lệ ở nơi có dịch, khi cần thiết đi nơi khác phải được theo dõi 5 ngày ở nơi mới tới. Hàng hóa, đồ dùng ở nơi có dịch không được mang hay gửi qua nơi không có dịch.

4) Phát động phong trào triệt để ăn chín, uống chín, diệt ruồi, tẩy uế hố xí.

Ở thành phố kiểm tra cẩn thận nước về vì trùng học.

Ở thôn quê thì phải có kế hoạch bảo vệ các nguồn nước khỏi bị nhiễm trùng tả.

5) Kiểm soát thường xuyên vệ sinh hàng quán. Đóng cửa hàng quán nào kém vệ sinh.

6) Triệt để cấm các hàng kem, nước đá, nước mía, nước chanh và các hàng quả bánh không có bọc ngoài kín, quả xanh, rau sống bán rong.

7) Cấm dùng phân tươi bón hoa màu (đặc biệt rau sống, rau thơm, mùi..)

Hà nội, ngày 21 tháng 6 năm 1958

T.L. Thủ tướng Chính phủ

Thứ trưởng Thứ trưởng phủ

PHAN MỸ

NGHỊ ĐỊNH số 309-TTg ngày 23-6-1958
thành lập Ban lãnh đạo bồ túc văn hóa trung ương.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Xét nhu cầu về công tác bồ túc văn hóa cho cán bộ, công nhân, nhân viên và nhân dân hiện nay;

Sau khi Tổng liên đoàn lao động Việt nam, Đoàn Thanh niên lao động Việt nam và Ban Liên lạc nông dân toàn quốc đã tham gia ý kiến;

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Giáo dục và ông Bộ trưởng Bộ Văn hóa;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Nay thành lập Ban lãnh đạo hồ tức văn hóa trung ương để giúp Chính phủ lãnh đạo công tác hồ tức văn hóa cho cán bộ, công nhân, nhân viên và nhân dân lao động ở nông thôn và thành thị.

Điều 2. — Ban lãnh đạo hồ tức văn hóa trung ương có nhiệm vụ phối hợp chặt chẽ với các ngành, các đoàn thể có liên quan để lãnh đạo công tác hồ tức văn hóa cho cán bộ, công nhân, nhân viên và nhân dân lao động.

Điều 3. — Thành phần của Ban lãnh đạo hồ tức văn hóa trung ương có các vị dưới đây:

- Bộ trưởng hay Thứ trưởng Bộ Giáo dục. *Trưởng ban*
- Bộ trưởng hay Thứ trưởng Bộ Văn hóa. *Ủy viên*
- Đại diện Ban chấp hành Tổng liên đoàn Lao động Việt-nam. *Ủy viên*
- Đại diện Ban chấp hành Đoàn Thanh niên lao động Việt-nam *Ủy viên*
- Đại diện Ban Liên lạc nông dân toàn quốc. *Ủy viên*
- Đại diện Ban Tổ chức trung ương Đảng lao động Việt-nam *Ủy viên*
- Ông Giám đốc Nha Bình dân học vụ *Ủy viên*

Ban lãnh đạo hồ tức văn hóa trung ương có một bộ phận thường trực đặt tại Bộ Giáo dục.

Điều 4. — Các ông Bộ trưởng Bộ Giáo dục, Bộ trưởng Bộ Văn hóa có trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà-nội, ngày 23 tháng 6 năm 1958

K.T Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

TRƯỜNG-CHINH:

CÁC BỘ

BỘ LAO ĐỘNG

THÔNG TƯ số 18-LĐTT ngày 17-6-1958 về việc trang bị bảo hộ lao động.

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG

Kính gửi: *Các Bộ*

Các Ủy ban Hành chính, khu, thành phố và tỉnh.

Các Khu, Sở, Ty, Phòng Lao động.

Sắc lệnh số 29-SL ngày 12 tháng 8 năm 1947 điều 133 và 134 quy định tất cả các xưởng kỹ

nghệ, hầm mỏ, thương điểm đều phải trang bị bảo hộ lao động cho công nhân của xí nghiệp mình. Quy định này nhằm bắt buộc các ban Giám đốc xí nghiệp công và chủ xí nghiệp tư doanh phải chú ý giữ gìn sức khỏe và bảo đảm tính mạng cho công nhân, viên chức.

I. — TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

Nói chung, đến nay các ngành đều đã có cấp phát các dụng cụ bảo vệ sức khỏe cho công nhân, có tác dụng giảm bớt những nguy cơ về bệnh tật nghề nghiệp và tai nạn lao động. Nhưng kiểm điểm lại những năm qua, số tai nạn xảy ra ở các công trường và xí nghiệp và số người bị đau ốm cũng còn chiếm một tỷ lệ khá cao. Nguyên nhân một phần cũng do việc trang bị bảo hộ lao động còn nhiều thiếu sót.

a) *Trang bị dụng cụ không đầy đủ, không kịp thời hoặc không thích hợp với tính chất của công việc.*

Có những nghề như hàn điện mà ngành nào cũng sử dụng nhưng trang bị bảo hộ lao động cho thợ hàn điện chưa thống nhất và hợp lý. Ngành cấp nhiều, ngành cấp ít. Những thứ thật cần thiết cho thợ hàn điện để cách ly điện như giầy đế cao su thì lại không có.

Có công trường sử dụng hàng trăm công nhân đục đá, bần mỏ, làm việc trên cao, nhưng không trang bị bảo hộ lao động, cho là công trường chỉ mở có 4, 5 tháng không cần trang bị.

Có nơi kính của thợ hàn xi bị vỡ nhưng xí nghiệp chờ đến hết hạn kỳ sử dụng mới cấp phát cái khác.

Có nơi dụng cụ trang bị cho công nhân không thích hợp với công việc làm. Như găng tay cấp cho anh em bốc đá học may bằng vải bạt dày, có hai ngón nhưng không đủ rộng cho ngón tay xòe ra khiến khi bốc đá không nắm được chắc. Anh em làm công việc bụi nhiều đều được cấp khẩu trang nhưng nhiều nơi không rút kinh nghiệm cải tiến kiểu may nên có những khẩu trang không sát miệng, bụi vẫn vào nhiều.

Có khẩu trang quá dày, đáng lẽ may bằng vải màn nhiều lớp thì lại may bằng vải dày nên tuy có ngăn được bụi nhưng lại làm công nhân nghẹt thở và đây cũng là một lý do làm công nhân rất ngại đeo khẩu trang.

b) *Dụng cụ cấp phát chưa được sử dụng và giữ gìn.*

Tuy các ngành đã cấp phát dụng cụ để trang bị cho công nhân nhưng việc dùng và giữ gìn thường chưa đặt thành một chế độ rõ ràng và chặt

www.LuatVietnam.vn Tel: +84-938-669-669